

Địa

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2- LỚP 11

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Mã 011	Mã 012	Mã 013	Mã 014
1. A	1. C	1. A	1. B
2. A	2. D	2. A	2. C
3. D	3. C	3. C	3. A
4. D	4. B	4. D	4. D
5. C	5. B	5. D	5. A
6. D	6. C	6. B	6. C
7. B	7. A	7. C	7. A
8. D	8. B	8. C	8. B
9. C	9. A	9. B	9. D
10. B	10. A	10. A	10. B
11. C	11. D	11. A	11. D
12. A	12. C	12. B	12. C
13. C	13. D	13. D	13. D
14. B	14. D	14. B	14. B
15. B	15. B	15. D	15. C
16. A	16. A	16. C	16. A

II. TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Câu 1: (3 điểm)

* Thuận lợi:

- Vị trí địa lý:

+ Năm ở Đông Á, gần Trung Quốc, Hàn Quốc, Triều Tiên và các nước Đông Nam Á- khu vực có nền kinh tế phát triển năng động giúp cho Nhật Bản có điều kiện giao lưu, buôn bán, mở rộng thị trường. (0,25đ)

+ Cả 4 mặt đều giáp biển tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành kinh tế biển: đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản, giao thông vận tải biển, du lịch biển và khai thác khoáng sản biển. (0,25đ)

- Địa hình: Có một số đồng bằng nhỏ, đất đai màu mỡ giúp để phát triển nông nghiệp. (0,25đ)

- Bờ biển khúc khuỷu, bị chia cắt mạnh tạo thành nhiều vũng, vịnh thuận lợi để xây dựng các cảng biển. Tại các vùng biển quanh quần đảo Nhật Bản, nơi các dòng biển nóng và lạnh gặp nhau, tạo nên ngư trường lớn với nhiều loài cá (cá ngừ, cá thu, cá mòi, các trích,...) giúp phát triển ngành khai thác thủy sản. (0,5đ)

- Khí hậu: Năm trong khu vực khí hậu gió mùa, mưa nhiều, phía Bắc có khí hậu ôn đới, phía nam có khí hậu cận nhiệt đới tạo điều kiện để đa dạng hóa cơ cấu cây trồng và vật nuôi. (0,5đ)

- Sông ngòi: Chủ yếu là sông nhỏ, ngắn, dốc tạo nên tiềm năng thủy điện lớn. (0,5đ)

* Khó khăn:

- Vị trí nằm ở vành đai lửa TBD nên có nhiều thiên tai: động đất, núi lửa, sóng thần,... (0,25đ)
- Địa hình chủ yếu là núi, đồng bằng nhỏ, hẹp nên thiếu đất nông nghiệp. (0,25đ)
- Nghèo khoáng sản. -> Thiếu nguyên liệu cho phát triển công nghiệp. (0,25đ)

Câu 2: (3 điểm)

a. Vẽ biểu đồ: 2 điểm

- + Vẽ biểu đồ MIỀN có đủ số liệu, kí hiệu, chú giải, tên biểu đồ., thẩm mỹ và tương đối chính xác.
- + Nếu sai (thiếu) – 0,25 đến 0,5đ/ đv

b. Nhận xét: 1 điểm

- Từ 1985- 2016, nhìn chung cơ cấu xuất nhập khẩu của Trung Quốc thay đổi theo xu hướng: (0,5đ)

- + Tăng tỉ trọng giá trị xuất khẩu: SL
- + Giảm tỉ trọng giá trị nhập khẩu: SL

- Sự thay đổi chưa ổn định: (0,25đ)

- + Xuất khẩu:

- + Nhập khẩu:

- Trung Quốc từ nhập siêu (1985) trở thành xuất siêu (1995- 2016): SL (0,25đ)